

- Yêu cầu học sinh quan sát hình 1 sách giáo khoa và giới thiệu: Trái Đất chia làm hai nửa bằng nhau, ranh giới là đường xích đạo. Một bán cầu đều có ba đới khí hậu: Nhiệt đới, ôn đới, hàn đới.

2- Hoạt động 2: Đặc điểm chính của các đới khí hậu. (12 ph)

- Yêu cầu học sinh thảo luận theo nhóm về đặc điểm chính của ba đới khí hậu đã nêu.

=> Kết luận:

Nhiệt đới: nóng, ẩm, mưa nhiều.

Ôn đới: ẩm áp có đủ bốn mùa.

Hàn đới: rất lạnh.

ở hai cực Trái Đất quanh năm đóng băng.

- Yêu cầu học sinh tìm trên quả địa cầu ba nước nằm ở mỗi đới khí hậu nói trên.

- Giáo viên nhận xét ý kiến của học sinh.

3- Củng cố - Dẫn dắt: (5 ph)

- Có mấy đới khí hậu? Nêu đặc điểm chính của từng đới?

- Nhận xét giờ học.

- 2 học sinh nhắc lại và chỉ, trình bày lại các đới khí hậu trên hình vẽ và quả địa cầu.

- Học sinh thảo luận theo nhóm.

- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- Học sinh lên tìm và trả lời. Ví dụ:
Nhiệt đới: Việt Nam, Malaixia, Etiôpia.

Ôn đới: Pháp, Thụy Sĩ, Úc.

Hàn đới: Phần Lan, Thuỵ Điển, Canada.

Thứ sáu ngày 3 tháng 5 năm 2013

toán

Ôn tập các số đến 100 000 (tiếp)

I Mục tiêu.

- Củng cố về so sánh các số trong phạm vi 100 000, sắp xếp một dãy số theo thứ tự xác định.

- Rèn kỹ năng so sánh các số sắp xếp một dãy số theo thứ tự xác định.

II Các hoạt động dạy và học.

A- Kiểm tra bài cũ: (5 ph)

- Tự nghĩ một số có năm chữ số. Đọc số đó? Phân tích số đó thành tổng các chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị.

B- Bài mới. (30 ph)

* Giới thiệu bài. (1 ph)

1/ Ôn tập. (24 ph)

Bài 1:

- Yêu cầu học sinh làm bài vào vở.

?+ Nêu cách so sánh 2 số (hoặc một biểu thức với một số).

- Nêu yêu cầu của bài.

- Học sinh làm bài => đổi vở kiểm tra chéo.

- Học sinh nêu miệng.

- Bài toán củng cố lại kiến thức gì?
- Bài 2:
- Yêu cầu học sinh nêu miệng bài làm và giải thích vì sao?
 - ?+ Trong các số trên, số nào là số nhỏ nhất?
 - + Số liền sau số 41590 là số nào?
 - + Nêu giá trị của 2 chữ số 8 trong số 27898?
- Bài 3- 4.
- Yêu cầu học sinh trình bày bài làm vào vở.
- Bài 5:
- Yêu cầu học sinh nêu miệng bài làm.
=> Giáo viên chốt lại lời giải đúng.
- 2- Củng cố - Dặn dò (5 ph)
- Nhận xét giờ học. Hướng dẫn học sinh chuẩn bị cho bài sau

- So sánh hai số (hoặc một biểu thức với một số).
- Đọc yêu cầu của bài.
- Làm miệng.
- 41 590, 27898.
- 41 591
- 8 trăm, 8 đơn vị.
- Nêu yêu cầu của bài.
- Học sinh làm bài - 1 học sinh làm bài trên bảng.
- Học sinh chữa bài, nhận xét.
- Đọc dãy số vừa sắp xếp.
- Xác định yêu cầu của bài.
- Nêu miệng bài làm, giải thích vì sao chọn phương án đó.

tập đọc

Mặt trời xanh của tôi

I Mục đích - Yêu cầu:

- Đọc đúng, đọc trôi chảy toàn bài. Hiểu nghĩa một số từ mới và hiểu nội dung bài: Qua hình ảnh "mặt trời xanh" và những dòng thơ tả vẻ đẹp đa dạng của rừng cọ, thấy được tình yêu quê hương của tác giả.
- Rèn kỹ năng đọc thành tiếng và đọc hiểu bài tập đọc. Học thuộc lòng bài thơ.
- Giáo dục ý thức yêu quê hương đất nước.

II Các hoạt động dạy và học.

- A- Kiểm tra bài cũ: (5 ph)
- Học sinh đọc bài Cóc kiện Trời.
 - Nêu ý nghĩa của câu chuyện?
- B- Bài mới (30 ph)
- * Giới thiệu bài. (1 ph)
 - 1- Luyện đọc. (10 ph)
 - Giáo viên đọc mẫu toàn bài.
- ?+ Theo em bài thơ đọc với giọng vui, nhanh hay tha thiết, trìu mến.
- Hướng dẫn học sinh luyện đọc câu => hướng dẫn luyện đọc từ phát âm sai.
 - Dự kiến: lắng nghe, rừng cọ, trận gió, trưa hè, lá che, lá xoè, tia nắng...
 - Hướng dẫn học sinh luyện đọc từng khổ
- Cả lớp đọc thầm.
 - ... tha thiết, trìu mến.
 - Học sinh đọc nối tiếp (2 dòng thơ/ học sinh) bài thơ và luyện đọc từ phát âm sai.

thơ.

* Giải nghĩa 1 số từ mới: cọ

- Yêu cầu học sinh đọc đồng thanh cả bài.

2- Tìm hiểu bài. (10 ph)

+ Tiếng mưa trong rừng cọ được so sánh với những âm thanh nào?

+ Về mùa hè, rừng cọ có gì thú vị?

+ Vì sao tác giả thấy lá cọ giống như mặt trời?

+ Em có thích gọi lá cọ là "mặt trời xanh" không? Vì sao?

3- Luyện đọc lại - Học thuộc lòng (5 ph)

- Hướng dẫn học sinh luyện đọc lại toàn bài thơ.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh học thuộc lòng bài thơ.

4- Củng cố - Dặn dò: (5 ph)

- Tại sao tác giả gọi lá cọ là "Mặt trời xanh của tôi"?

- Bài thơ cho chúng ta biết điều gì?

- Nhận xét giờ học.

- Học sinh luyện đọc khổ thơ.

- Đặt câu với từ: cọ

- Học sinh đọc đồng thanh.

-...tiếng thác đổ về, tiếng gió thổi ào ào.

-...nằm dưới rừng cọ nhìn lên, thấy trời xanh qua từng kẽ lá.

-...lá cọ hình quạt có gân, lá xoè ra như các tia nắng nên tác giả thấy nó giống mặt trời.

-

- Học sinh luyện đọc lại bài thơ.

- Học sinh học thuộc lòng bài thơ theo hướng dẫn của giáo viên.

- Thi học thuộc lòng từng khổ thơ, cả bài thơ.

Luyện từ và câu

Nhân hoá

I. Mục đích - Yêu cầu:

- Nhận biết hiện tượng nhân hoá trong các đoạn thơ, đoạn văn; những cách nhân hoá được tác giả sử dụng. Viết được một đoạn văn ngắn.

- Bước đầu nói được cảm nhận về những hình ảnh nhân hoá đẹp. Rèn kỹ năng sử dụng biện pháp tu từ nhân hoá trong các câu văn, đoạn văn.

- Trau dồi vốn Tiếng Việt.

II Các hoạt động dạy và học.

A- Kiểm tra bài cũ: (5 ph)

- Đặt một câu văn có sử dụng dấu hai chấm?

- Yêu cầu hai học sinh lên bảng hỏi - đáp câu hỏi có bộ phận "Bằng gì?"

B- Bài mới. (30 ph)

* Giới thiệu bài. (1 ph)

1- Hướng dẫn làm bài tập. (25 ph)

Bài 1:

- Yêu cầu học sinh trao đổi theo nhóm để tìm các sự vật được nhân hoá và cách nhân hoá trong phần a.

- Đọc yêu cầu của bài.
- Học sinh thảo luận theo nhóm.

- Yêu cầu học sinh làm việc độc lập theo yêu cầu của đoạn b.

- Giáo viên nhận xét và chốt lại lời giải đúng.

- Yêu cầu học sinh nêu cảm nghĩ của mình về các hình ảnh nhân hoá: Thích hình ảnh nào? Vì sao?

Bài 2:

?+ Nhắc lại tên những bài thơ có những câu thơ tả vườn cây.

- Yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm đôi, nói cho bạn nghe đoạn văn của mình

- bạn nhận xét, bổ sung.

- Yêu cầu một số học sinh lên trình bày bài làm miệng của mình.

- Yêu cầu học sinh viết lại những điều vừa nói vào vở.

- Giáo viên yêu cầu học sinh nhận xét, bổ sung bài viết của bạn.

- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- Học sinh nêu miệng.

+ Sự vật được nhân hoá:

a/ mâm cây, hạt mưa, cây đào.

b/ cơn dông, lá gạo, bông gạo, cây gạo...

- Học sinh tự liên hệ.

- Học sinh tìm và nêu.

- Học sinh nói - nghe và ngược lại.

- Học sinh nói miệng đoạn văn, cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.

- Học sinh viết bài.

- Đọc bài viết của mình.

Thứ bảy ngày 4 tháng 5 năm 2013

Toán

Ôn tập 4 phép tính trong phạm vi 100000

I) Mục tiêu:

- Củng cố về cộng , trừ, nhân, chia các số trong phạm vi 100000.

- Rèn luyện kỹ năng giải bài toán bằng các cách khác nhau.

- Vận dụng vào thực tế có liên quan .

II) Đồ dùng dạy học : Bảng phụ

III) Các hoạt động dạy học chủ yếu :

* Bài 1 : Gọi hs nêu yêu cầu.

Tính nhẩm: gv ghi các phép tính lên bảng

+ Y/c hs nhẩm rồi nêu.

+ GV nhận xét, chốt kq đúng và nhắc lại cách nhẩm.

* Bài 2: Đặt tính rồi tính

- Gọi 4 em lên chữa bài.

- NX chốt kq đúng

- Nhắc lại cách cộng, trừ, nhân, chia các số có 5 cs

* Bài 3:Treo bảng phụ

+ Bài toán cho biết gì? hỏi gì?

+ YC hs tự giải vào vở (Giải bằng 2 cách khác nhau)

- Gọi 2 em chữa bài mỗi em chữa 1 cách

- GV cùng cả lớp nhận xét.

3. Củng cố - Dặn dò : - Nhận xét giờ học

- HS làm nháp, trên bảng.

- hs nêu

- HS đọc bài toán

- Giải vào vở

ĐS: 16000 bóng đèn

HS nêu bài toán tương tự

chính tả
Nghe -viết : Quà của đồng nội

I Mục đích - Yêu cầu:

- Nhớ và viết lại chính xác một đoạn trong bài "Quả của đồng nội"
- Viết đúng, trình bày chính xác bài chính tả. Làm đúng các bài tập chính tả.

II Đồ dùng:

- Bảng phụ ghi nội dung bài tập chính tả.

III Các hoạt động dạy và học.

A- Kiểm tra bài cũ. (5 ph)

- Học sinh viết: Bru-nây, Cam-pu-chia, ĐôngTi-mo, In-đô-nê-xi-a, Lào.

B- Bài mới. (30 ph)

- * Giới thiệu bài. (1 ph)

1- Hướng dẫn học sinh nghe viết. (18 ph)

- Giáo viên đọc đoạn văn

?+ Hạt lúa non tinh khiết và quý giá như thế nào?

- Yêu cầu học sinh tự tìm những từ dễ viết sai => hướng dẫn luyện viết vào bảng con.

Dự kiến: lúa non, giọt sữa trắng thơm, phảng phất, cong xuống, trong sạch...

- Giáo viên đọc bài chính tả.

- Đọc soát lỗi.

- Chấm và nhận xét một số bài chấm.

2- Luyện tập. (6 ph)

Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bài 2a, 3a vào vở bài tập Tiếng Việt.

3- Củng cố - Dặn dò: (5 ph)

- Nhắc nhớ những lỗi học sinh viết sai.
- Nhận xét giờ học.

- Cả lớp đọc thầm.
- Đọc lại đoạn văn.
- ...mang trong nó giọt sữa thơm phảng phất hương vị ngàn hoa cỏ, kết tinh các chất quý trong sạch của trời.

- Học sinh tự tìm và luyện viết vào bảng con những từ ngữ dễ viết sai.

- Học sinh viết vào vở.

- Học sinh soát lỗi.

- Học sinh làm bài vào vở nháp.

- Học sinh lên bảng chữa bài trên bảng phụ.

tập làm văn
Ghi chép sổ tay

I Mục đích - Yêu cầu:

- Đọc và hiểu nội dung bài báo Alô, Đô-rê-mon Thần thông đây! Nắm được các ý chính trong các câu trả lời của Đô-rê-mon (về sách đỏ, các loại động, thực vật có nguy cơ tuyệt chủng).